

PHẦN I **CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư có hiệu lực từ ngày 10 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026–2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026–2027;

Căn cứ Quyết định 4120/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lâm Đồng, ngày 14/8/2026 về ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; số lượng học sinh; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của Trường THCS Lộc Sơn;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025–2026;

Trường THCS Lộc Sơn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026–2027 như sau:

PHẦN II **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

1. Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

Năm học 2026–2027 tiếp tục là năm học triển khai sâu rộng Chương trình GDPT 2018, tạo điều kiện để nhà trường đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học,

kiểm tra đánh giá và tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Các chủ trương của Đảng, Nhà nước và ngành Giáo dục tiếp tục xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, ưu tiên nâng cao chất lượng giáo dục thực chất, công bằng và bền vững.

Chuyên đổi số, trí tuệ nhân tạo, học liệu số và các nền tảng giáo dục số tạo thêm điều kiện để nhà trường nâng cao hiệu quả quản lý, dạy học và hỗ trợ học sinh.

Sự quan tâm của Đảng ủy, UBND phường B'Lao, Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cha mẹ học sinh đối với sự nghiệp giáo dục là nguồn lực quan trọng để nhà trường thực hiện nhiệm vụ.

Nhà trường đã được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 từ tháng 12/2024; đây là nền tảng thuận lợi để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng.

Công tác phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 được duy trì, tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động học sinh ra lớp và thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện.

b. Thách thức

Quy mô học sinh tăng, áp lực về phòng học, phòng học bộ môn, thiết bị và tổ chức các hoạt động giáo dục ngày càng lớn.

Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với nhu cầu thực tế, nhất là ở một số môn học; việc bố trí giáo viên dạy tích hợp, dạy liên môn cần tiếp tục được quan tâm.

Yêu cầu về chuyên đổi số, năng lực số, ứng dụng AI trong giáo dục ngày càng cao, đòi hỏi cán bộ quản lý và giáo viên thường xuyên tự học, bồi dưỡng.

Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đi làm xa hoặc ít có điều kiện đồng hành cùng con trong học tập.

Tác động của mạng xã hội, trò chơi trực tuyến, thông tin xấu độc trên môi trường mạng đến tâm lý, hành vi và kết quả học tập của học sinh ngày càng rõ.

Yêu cầu duy trì chất lượng kiểm định mức độ 3 và chuẩn quốc gia mức độ 2 trong điều kiện cơ sở vật chất chưa thật sự đồng bộ là nhiệm vụ có tính lâu dài.

2. Môi trường bên trong

a. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND phường B'Lao tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai nhiệm vụ năm học, huy động các nguồn lực và phối hợp thực hiện công tác giáo dục.

Chi bộ nhà trường có 29 đảng viên, giữ vai trò nòng cốt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và chuyên môn; tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, có ý thức chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; đa số giáo viên có trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và tích cực đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đồng bộ, với diện tích 14.187 m², có 24 phòng học, các phòng làm việc và phòng hỗ trợ dạy học; có phòng Tin học, phòng bộ môn, thư viện, thiết bị, y tế, nhà đa năng, sân chơi, bãi tập... Đây là điều kiện

thuận lợi để tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, giáo dục thể chất và hoạt động tập thể.

Nhà trường đã được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 từ tháng 12/2024, tạo nền tảng thuận lợi để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Công tác chuyển đổi số được quan tâm, nhà trường từng bước khai thác các phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, hệ thống EMIS, VnEdu, PIMIS và các nền tảng công nghệ phục vụ quản lý, dạy học; giáo viên ngày càng chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và các công cụ AI phù hợp trong công tác chuyên môn.

Phong trào thi đua, các hoạt động giáo dục toàn diện được duy trì, tạo môi trường thuận lợi để học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, trải nghiệm, STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp và các hoạt động vì cộng đồng.

Học sinh cơ bản có ý thức học tập và rèn luyện, nhiều em tích cực tham gia các hoạt động của trường, lớp; cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập, rèn luyện của con em và phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục.

Công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội được quan tâm, Ban đại diện cha mẹ học sinh có sự phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Nhà trường có truyền thống đoàn kết, trách nhiệm và tinh thần đổi mới, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức khắc phục khó khăn, chủ động thực hiện nhiệm vụ; đây là nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học 2026–2027.

b. Khó khăn

Số lượng học sinh đông, quy mô lớp học tăng trong khi cơ sở vật chất chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Thiếu giáo viên ở một số môn học, phải bố trí giáo viên thỉnh giảng/hợp đồng để bảo đảm đủ giáo viên thực hiện chương trình.

Một số thiết bị dạy học chưa đồng bộ; cần tiếp tục bổ sung thiết bị phục vụ chương trình GDPT 2018, STEM/STEAM và chuyển đổi số.

Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục thể chất, giáo dục STEM và các hoạt động tập thể còn chịu tác động bởi điều kiện sân bãi, phòng chức năng và thời tiết.

Một bộ phận học sinh chưa có ý thức tự học tốt; năng lực không đồng đều giữa các lớp.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình ở một số trường hợp chưa thường xuyên.

PHẦN III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026–2027 được xây dựng theo hướng: “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”, lấy sự tiến bộ của học sinh làm trung tâm, lấy chất lượng giáo dục thực chất và sự an toàn, hạnh phúc của học sinh làm thước đo hiệu quả hoạt động nhà trường.

Tập trung thực hiện các định hướng:

1. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả Chương trình GDPT 2018.
2. Tăng cường quản trị nhà trường theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.
3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
4. Tăng cường giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm và hướng nghiệp.
5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, năng lực số, học bạ số, hồ sơ điện tử và ứng dụng AI phù hợp, an toàn, có trách nhiệm.
6. Quan tâm giáo dục học sinh yếu thế, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; không để học sinh bị bỏ lại phía sau.
7. Duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định giáo dục mức độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.
8. Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, dân chủ, kỷ cương, công bằng và hạnh phúc.
9. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích; đánh giá đúng thực chất chất lượng giáo dục.
10. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh.

PHẦN IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng và năng lực số cho học sinh.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn - dân chủ - kỷ cương - thân thiện - sáng tạo - hạnh phúc, trong đó học sinh được tôn trọng, được phát triển và có cơ hội phát huy năng lực cá nhân.

Nâng cao năng lực quản trị nhà trường, năng lực chuyên môn của đội ngũ; đẩy mạnh chuyển đổi số; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì vững chắc kết quả kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Thực hiện giáo dục theo hướng thực chất và bền vững, lấy kết quả học tập, sự tiến bộ và sự phát triển toàn diện của học sinh làm trung tâm.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Đối với học sinh

Huy động và duy trì 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp.

Duy trì sĩ số, hạn chế tối đa học sinh bỏ học.

100% học sinh được học đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình.

100% học sinh được đánh giá đúng quy định, công bằng, khách quan.

Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 99,7% trở lên.

Tỷ lệ học sinh được công nhận Hoàn thành chương trình THCS đạt 100% đối với học sinh đủ điều kiện.

Giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt của chương trình.

Tăng số lượng và chất lượng học sinh đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, cuộc thi do các cấp tổ chức.

100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy, phòng chống xâm hại và kỹ năng tự bảo vệ.

100% học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp, phân luồng sau THCS.

b. Đối với giáo viên

100% giáo viên thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch giáo dục môn học.

100% giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy theo quy định.

100% giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

100% giáo viên biết sử dụng các nền tảng số và hệ thống quản lý giáo dục theo yêu cầu.

Khuyến khích giáo viên ứng dụng AI, học liệu số và các công cụ công nghệ phù hợp trong thiết kế và tổ chức dạy học.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá, ghi nhận sự tiến bộ của học sinh.

Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng, học hỏi đồng nghiệp để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

Không để xảy ra vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy định về kiểm tra, đánh giá và thu chi trái quy định.

c. Đối với tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn phù hợp tình hình của nhà trường, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục.

Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hiện kiểm tra nội bộ tổ chuyên môn theo kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức 3 chuyên đề nghiên cứu bài học, 01 ngoại khóa và chia sẻ kinh nghiệm dạy học.

Phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá để có giải pháp điều chỉnh việc dạy và học phù hợp đối tượng học sinh.

Tăng cường công tác hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp.

d. Đối với tổ văn phòng

Thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, kế toán, y tế, thư viện, thiết bị và các nhiệm vụ phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản.

e. Đối với các đoàn thể

Chi đoàn, Liên đội và các tổ chức trong nhà trường phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và công tác xã hội trong nhà trường.

f. Đối với tập thể nhà trường

Giữ gìn đoàn kết nội bộ. Tập thể nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Duy trì kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về mất an toàn trường học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Xây dựng môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

PHẦN V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

Rà soát toàn bộ phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn, sân chơi, bãi tập, hệ thống điện, nước, Internet, nhà vệ sinh và các công trình phụ trợ.

Ưu tiên sửa chữa những hạng mục xuống cấp, có nguy cơ mất an toàn.

Từng bước bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT và mục tiêu trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý

Nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

Thực hiện quản trị theo mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và kết quả.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên.

Thực hiện công khai, dân chủ và trách nhiệm giải trình.

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng.

b) Giáo viên

Phân công giáo viên phù hợp năng lực chuyên môn.

Ưu tiên bố trí đủ giáo viên thực hiện các môn học bắt buộc.

Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

Tăng cường sử dụng thiết bị, học liệu và công nghệ trong dạy học.

c) Nhân viên

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm công tác hành chính, tài chính, thư viện, thiết bị, y tế trường học, văn thư - lưu trữ và phục vụ hoạt động giáo dục.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

Rà soát, thống kê và phân loại toàn bộ thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, đồ dùng dạy học và học liệu hiện có; xác định rõ thiết bị còn sử dụng tốt, thiết bị hư hỏng, thiếu hụt để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung, mua sắm phù hợp.

Khai thác tối đa hiệu quả thiết bị hiện có, đặc biệt là thiết bị phục vụ các môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật và các hoạt động STEM/STEAM; hạn chế tình trạng thiết bị được cấp nhưng sử dụng chưa thường xuyên.

Thực hiện nghiêm việc đăng ký, mượn, sử dụng và bảo quản thiết bị; giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị trong từng môn học, bài học; nhân viên phụ trách thiết bị theo dõi, cập nhật đầy đủ sổ sách và hồ sơ quản lý.

Ưu tiên bổ sung thiết bị còn thiếu theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018, nhất là thiết bị phục vụ dạy học lớp 8, lớp 9 và các môn học chưa bảo đảm điều kiện về phòng học bộ môn, thiết bị thực hành.

Khuyến khích giáo viên tự làm và khai thác học liệu, mô hình, dụng cụ trực quan phù hợp với nội dung bài dạy; tổ chức chia sẻ các học liệu có chất lượng trong tổ chuyên môn, từng bước xây dựng kho học liệu dùng chung của nhà trường.

Đẩy mạnh xây dựng và khai thác học liệu số, bài giảng điện tử, video, hình ảnh, mô phỏng, phần mềm dạy học và các nguồn tài nguyên giáo dục mở; sử dụng AI có trách nhiệm để hỗ trợ giáo viên thiết kế, điều chỉnh và cá thể hóa học liệu.

Tăng cường sử dụng thư viện và thư viện số, phát triển văn hóa đọc, khuyến khích giáo viên và học sinh khai thác sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu điện tử và các nguồn học liệu phù hợp, có kiểm chứng.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị và học liệu trong các tổ chuyên môn; đưa tiêu chí khai thác thiết bị, phòng học bộ môn và học liệu vào nội dung kiểm tra chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT BẢO ĐẢM HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động theo chức năng, nhiệm vụ (theo Quyết định phân công đính kèm)

Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phân công giảng dạy, chủ nhiệm, phụ trách các hoạt động giáo dục phù hợp năng lực, vị trí việc làm và điều kiện thực tế (Quyết định phân công và Phụ lục phân công nhiệm vụ đính kèm)

2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình (theo các Phụ lục đính kèm)

Thực hiện đầy đủ chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp 6, 7, 8, 9.

Bảo đảm đủ thời lượng, nội dung chương trình; không cắt xén chương trình, không dạy trước chương trình.

*** Môn học bắt buộc.**

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK 1	HK 2	Tôn g	HK 1	HK 2	Tôn g	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK2
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
5	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
8	Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
9	CD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	CN	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	18	17
11	Tin	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
13	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

14	Nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
15	LS&ĐL	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
16	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68

*** Hoạt động giáo dục bắt buộc**

		Khối 6			Khối 7			Khối 8			1. Khối 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Nội dung giáo dục địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

*** Hoạt động giáo dục khác**

TT	Tên hoạt động	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng	Ghi chú
1	Bồi dưỡng HS tham gia HS với ý tưởng khởi nghiệp, ngày hội Stem, KHKT ...	BD tập trung theo môn học	Từ 10/2026	Trực tiếp Tại trường	Ngân sách	Đội tuyển	
2	Phụ đạo HS yếu	Phụ đạo tập trung theo môn học	Từ tháng 10/2026	Tại trường	Lồng ghép trong các giờ học	Đối tượng HS yếu theo khối	Toán, Văn, Anh văn

*** Quy định về thời gian học**

- Ngày tựu trường: 26/08/2026
- Ngày khai giảng: 5/9/2026
- Học kỳ 1: Bắt đầu từ 5/9/2026 đến 18/01/2027 (18 tuần)
- Học kỳ 2: Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/05/2027 (17 tuần)

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày:**

+ Học tại trường: Buổi sáng

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Ra chơi	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2		6h45 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 3	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15

Thứ 4	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 5	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 6	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15

+ Học tại trường: Buổi chiều

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Ra chơi	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2	12h45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 3	12h45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 4	12h45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 5	12h45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 6		12h45-13h30	13h35 - 14h20	14h25 - 15h10		15h15 - 16h	16h5 - 16h50

Các hoạt động bồi dưỡng, phụ đạo, ngoại khóa, trải nghiệm, chuyên đề... thực hiện chéo buổi.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới hình thức, phương pháp dạy học

Xây dựng kế hoạch bài dạy tập trung vào phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm. Dạy học theo dự án, bài dạy STEM/STEAM.

Khai thác hiệu quả thiết bị, phòng học bộ môn. Ứng dụng công nghệ số và AI một cách phù hợp.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tổ chức dạy minh họa để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp.

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện đúng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT

a) Đánh giá thường xuyên

Thực hiện thông qua hỏi đáp, viết, thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập, dự án, quan sát và các hình thức phù hợp. Chú trọng nhận xét sự tiến bộ của học sinh.

b) Đánh giá định kỳ

Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường.

Đề kiểm tra bảo đảm: Đúng yêu cầu cần đạt; có ma trận; có bản đặc tả; phù hợp đối tượng học sinh; có tính phân hóa; đánh giá được năng lực vận dụng kiến thức.

Thực hiện nghiêm túc công tác coi kiểm tra, chấm bài, trả bài, phân tích kết quả kiểm tra để có sự điều chỉnh phù hợp.

5. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tổ chức sinh hoạt theo cụm chuyên môn

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Mỗi tổ chuyên môn xây dựng các chuyên đề trọng tâm gắn với những vấn đề thực tế của tổ.

Tăng cường dự giờ, nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao tay nghề.

Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn theo kế hoạch.

6. Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi và phụ đạo học sinh chưa đạt

a) Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, năng khiếu

Phát hiện học sinh có năng lực, xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên hướng dẫn theo từng môn, từng nhóm đối tượng (HS thi KHKT; Sáng tạo thanh thiếu niên...)

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt

Rà soát học sinh có nguy cơ chưa đạt; xác định nguyên nhân; xây dựng kế hoạch hỗ trợ, lồng ghép nội dung trong các giờ học. Không để học sinh yếu bị bỏ quên trong quá trình dạy học.

7. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

Nhà trường tổ chức, tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi dành cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong năm học 2026–2027 theo hướng thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm; thực hiện đúng các quy định, điều lệ và hướng dẫn của các cấp.

Việc tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi phải phù hợp với mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; khuyến khích tinh thần tự học, sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; đồng thời tạo cơ hội cho giáo viên trao đổi chuyên môn, nâng cao năng lực nghề nghiệp.

a) Đối với giáo viên

Tổ chức và tham gia các hội thi, cuộc thi, hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ dành cho giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của ngành giáo dục các cấp.

Khuyến khích giáo viên tham gia các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, xây dựng học liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác công cụ AI phù hợp trong giáo dục.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, thiết kế bài giảng và sản phẩm dạy học theo quy định.

Các tổ chuyên môn lựa chọn, giới thiệu giáo viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm tham gia các hội thi, cuộc thi do cấp trên tổ chức; tổ chức chuẩn bị nội dung, bồi dưỡng chuyên môn và hỗ trợ giáo viên tham gia đạt hiệu quả.

Động viên, biểu dương và khen thưởng kịp thời giáo viên có thành tích trong các hội thi, cuộc thi; đồng thời tổ chức chia sẻ, nhân rộng những kinh nghiệm, sản phẩm và giải pháp có hiệu quả trong toàn trường.

b) Đối với học sinh

Tổ chức và tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi học sinh theo kế hoạch của các cấp.

Tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng học sinh tham gia các nội dung phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện thực tế của nhà trường; chú trọng các lĩnh vực khoa học kỹ thuật/STEM, Tin học, ngoại ngữ, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức các hoạt động, sân chơi trí tuệ và cuộc thi trong nhà trường nhằm tạo môi trường để học sinh vận dụng kiến thức, phát triển năng lực sáng tạo, kỹ năng hợp tác, giao tiếp, giải quyết vấn đề và ứng dụng kiến thức vào thực tiễn.

Thực hiện tuyển chọn, thành lập đội tuyển và tổ chức bồi dưỡng học sinh theo từng lĩnh vực; phân công giáo viên phụ trách, xây dựng nội dung và thời gian bồi dưỡng phù hợp, không gây quá tải cho học sinh.

Đối với các cuộc thi trực tuyến, nhà trường quản lý chặt chẽ việc đăng ký, tài khoản, thời gian và quá trình tham gia; giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc, trung thực, không sử dụng các hình thức gian lận hoặc công cụ không được phép.

Đối với các cuộc thi, hội thi cấp trường, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, quy định rõ đối tượng, nội dung, hình thức, thời gian, tiêu chí đánh giá và tổ chức tổng kết, khen thưởng.

Kết quả tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi được sử dụng để động viên, khuyến khích sự tiến bộ của học sinh, đồng thời góp phần phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

8. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

a) Công tác quản lý

Rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ thiết bị dạy học hiện có theo từng môn học, khối lớp; lập hồ sơ quản lý, sổ theo dõi, cập nhật đầy đủ tình trạng sử dụng, bảo quản và thanh lý thiết bị hư hỏng theo quy định.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách thiết bị, nhân viên thư viện, giáo viên bộ môn và các tổ chuyên môn trong việc tiếp nhận, bảo quản, khai thác và sử dụng thiết bị.

Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học gắn với kế hoạch dạy học của từng môn học; ưu tiên các thiết bị phục vụ trực tiếp cho việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Thường xuyên kiểm tra tình trạng thiết bị, kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng, bổ sung hoặc đề xuất mua sắm thay thế những thiết bị hư hỏng, thiếu hoặc không còn phù hợp.

b) Tổ chức khai thác, sử dụng

Giáo viên chủ động đăng kí sử dụng thiết bị dạy học trong các tiết học theo yêu cầu của chương trình; hạn chế tình trạng thiết bị được trang bị nhưng không khai thác hoặc sử dụng không hiệu quả.

Tăng cường sử dụng phòng bộ môn, phòng Tin học, thư viện, nhà đa năng và các thiết bị thí nghiệm, thực hành phục vụ dạy học và các hoạt động giáo dục.

Khuyến khích giáo viên tự làm, cải tiến đồ dùng dạy học; xây dựng và chia sẻ học liệu số, học liệu trực quan và các sản phẩm phục vụ dạy học phù hợp với điều kiện thực tế.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các nền tảng số trong khai thác học liệu; sử dụng công cụ AI phù hợp để hỗ trợ thiết kế hoạt động dạy học, nhưng phải bảo đảm tính chính xác, an toàn, phù hợp với lứa tuổi học sinh và mục tiêu giáo dục.

Đối với các môn học có yêu cầu thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm, STEM/STEAM, giáo viên chủ động khai thác thiết bị hiện có, tổ chức cho học sinh được trực tiếp thực hành, quan sát, thực nghiệm và tạo sản phẩm.

c) Bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả

Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn, bảo quản tài sản, thiết bị và cơ sở vật chất của nhà trường; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trong phòng thí nghiệm, phòng bộ môn và phòng Tin học.

Thực hiện bàn giao, mượn – trả thiết bị đúng quy định; hạn chế tối đa việc làm mất, hư hỏng thiết bị do sử dụng không đúng cách.

Định kỳ kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng thiết bị của các tổ chuyên môn và giáo viên; đưa kết quả khai thác, sử dụng thiết bị vào nội dung kiểm tra hoạt động chuyên môn.

d) Bổ sung thiết bị còn thiếu

Căn cứ danh mục thiết bị dạy học tối thiểu và nhu cầu thực tế của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tiếp tục rà soát, lập danh mục thiết bị còn thiếu, đặc biệt đối với khối lớp 8 và 9, ưu tiên thiết bị phục vụ các môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật và các hoạt động thực hành, thí nghiệm, STEM/STEAM.

Nhà trường chủ động tham mưu với cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền địa phương để được bố trí, bổ sung thiết bị; đồng thời khai thác hợp lý các nguồn lực hợp pháp khác theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và không gây áp lực đóng góp đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, giảng dạy

a) Trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động giáo dục; khai thác hiệu quả các hệ thống phần

mềm quản lý trường học, cơ sở dữ liệu ngành và các nền tảng số theo hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

Tăng cường sử dụng các hệ thống quản lý như EMIS, VnEdu, PIMIS và các phần mềm chuyên ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện cập nhật, quản lý, khai thác dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, bảo đảm tính thống nhất giữa hồ sơ điện tử và hồ sơ theo quy định.

Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ, văn bản, kế hoạch, báo cáo và các dữ liệu phục vụ công tác quản lý; tăng cường trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc, giảm giấy tờ hành chính và tiết kiệm thời gian.

Tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong quản lý chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu, theo dõi tiến độ thực hiện chương trình, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các hoạt động giáo dục.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, bảo mật tài khoản và dữ liệu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; phân quyền truy cập phù hợp, thường xuyên kiểm tra, sao lưu và bảo vệ dữ liệu trong quá trình sử dụng.

b) Trong hoạt động dạy học và giáo dục

Khuyến khích cán bộ, giáo viên chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và học liệu điện tử trong xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức hoạt động học tập, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ học sinh; bảo đảm việc ứng dụng công nghệ phục vụ trực tiếp mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tăng cường sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số, video trực quan, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và các công cụ hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc thù từng môn học; kết hợp linh hoạt giữa phương pháp dạy học trực tiếp với các hình thức khai thác học liệu số.

Khuyến khích giáo viên xây dựng, chia sẻ và khai thác kho học liệu số dùng chung của nhà trường; tăng cường trao đổi chuyên môn trên môi trường số, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá thường xuyên; sử dụng các phần mềm, công cụ trực tuyến phù hợp để tạo câu hỏi, bài tập, khảo sát và phản hồi kết quả học tập. Việc kiểm tra, đánh giá phải bảo đảm khách quan, công bằng, trung thực và thực hiện đúng quy định hiện hành.

Từng bước đưa nội dung giáo dục kỹ năng số, văn hóa số, an toàn trên môi trường mạng và sử dụng công nghệ có trách nhiệm vào các hoạt động giáo dục; hướng dẫn học sinh khai thác thông tin, học liệu trên Internet đúng mục đích, biết kiểm chứng thông tin và tôn trọng bản quyền.

Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp để hỗ trợ thiết kế bài dạy, xây dựng học liệu, phân hóa nhiệm vụ học tập và đổi mới phương pháp giảng dạy; bảo đảm kiểm chứng độ chính xác của thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền và không phụ thuộc vào AI trong các hoạt động chuyên môn.

c) Nâng cao năng lực số cho đội ngũ và học sinh

Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, nền tảng dạy học, công cụ số và các ứng dụng phục vụ công việc; khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp trong quá trình thực hiện.

Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc hướng dẫn giáo viên xây dựng học liệu số, thiết kế hoạt động dạy học có ứng dụng công nghệ và đánh giá hiệu quả thực tế của việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng sử dụng thiết bị số, khai thác thông tin an toàn, giao tiếp văn minh trên môi trường mạng, phòng tránh các nguy cơ lừa đảo, bắt nạt trực tuyến và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

Khai thác hiệu quả phòng Tin học và các thiết bị hiện có; đồng thời rà soát nhu cầu bổ sung máy tính, đường truyền Internet và thiết bị trình chiếu để từng bước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và dạy học.

d) Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá

Hiệu trưởng chỉ đạo chung việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong toàn trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên phụ trách công nghệ thông tin và các bộ phận có liên quan.

Các tổ chuyên môn xây dựng nội dung ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với kế hoạch dạy học của từng môn học; định kỳ đánh giá hiệu quả, chia sẻ các giải pháp thiết thực và khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện.

Giáo viên chủ động lựa chọn công cụ công nghệ phù hợp với mục tiêu bài học, điều kiện thiết bị và khả năng tiếp cận của học sinh; không lạm dụng trình chiếu hoặc công nghệ làm giảm hoạt động thực hành, trải nghiệm và tương tác trực tiếp.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; biểu dương, nhân rộng các mô hình, giải pháp hiệu quả, đồng thời kịp thời hỗ trợ những cá nhân, bộ phận còn hạn chế.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Đối với Chi bộ Đảng

Lãnh đạo toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ năm học và công tác xây dựng Đảng trong nhà trường; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đạo đức nhà giáo và đổi mới giáo dục.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; triển khai, quán triệt kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến ngành giáo dục.

Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động; xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, trách nhiệm, dân chủ và kỷ cương.

Quan tâm công tác phát triển đảng viên, bồi dưỡng quần chúng ưu tú; thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng và công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

2. Đối với Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

Xây dựng kế hoạch hoạt động Đoàn, Đội phù hợp với nhiệm vụ năm học; tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, lòng yêu nước và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động theo chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Duy trì và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua học tập, rèn luyện; xây dựng nền nếp tự quản, ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ tài sản công và thực hiện văn hóa học đường.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách, STEM/STEAM, hoạt động thiện nguyện và các sân chơi phù hợp với lứa tuổi, năng lực, sở trường của học sinh.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các bộ phận liên quan trong công tác giáo dục đạo đức, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng tình bạn đẹp; tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, ma túy, thuốc lá điện tử và các nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng.

Phát hiện, bồi dưỡng học sinh tích cực, có năng lực tổ chức hoạt động tập thể; xây dựng các mô hình tự quản, câu lạc bộ và hoạt động hỗ trợ bạn cùng tiến.

3. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập, rèn luyện, giáo dục đạo đức và hình thành thói quen học tập tích cực cho con em.

Tăng cường trao đổi thông tin giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh về tình hình học tập, rèn luyện, chuyên cần, tâm lý và những vấn đề cần phối hợp hỗ trợ học sinh.

Phối hợp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; giáo dục học sinh chấp hành pháp luật, thực hiện an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường và sử dụng Internet an toàn.

Việc tổ chức, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng chức năng, nhiệm vụ.

Không vận động, thu các khoản trái quy định; không sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh cho những nội dung không được phép.

4. Đối với các tổ chuyên môn và tổ chức, bộ phận khác trong nhà trường

Các tổ chuyên môn phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và triển khai hoạt động giáo dục theo kế hoạch chung; tích cực tham gia phong trào thi đua đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ văn phòng và các bộ phận thư viện, thiết bị, y tế học đường phối hợp phục vụ hoạt động dạy học, chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý học đường, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản phù hợp lứa tuổi, hướng nghiệp, kỹ năng sống và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tăng cường phối hợp với các tổ chức, đơn vị, lực lượng chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học, giáo dục pháp luật và tổ chức hoạt động trải nghiệm phù hợp.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; bảo đảm mọi hoạt động được tổ chức đúng quy định, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế và không làm gián đoạn chương trình dạy học.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

Tổ chức các chương trình: Văn hóa đọc; Câu lạc bộ học tập; TEM/STEAM; Văn nghệ, thể thao; Hoạt động trải nghiệm; Giáo dục kỹ năng sống; Tư vấn tâm lý; Giáo dục pháp luật; Phòng chống bạo lực học đường; Phòng chống ma túy; An toàn giao thông; Phòng chống xâm hại trẻ em; Giáo dục sử dụng Internet và mạng xã hội an toàn.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS.

Đối với học sinh lớp 9: Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho HS. Cung cấp thông tin về các hướng học tập sau THCS. Giới thiệu giáo dục nghề nghiệp. Tư vấn lựa chọn trường THPT phù hợp. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong định hướng tương lai.

Phấn đấu nâng cao tỷ lệ học sinh tiếp tục học tập sau tốt nghiệp THCS.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, CHUYÊN ĐỒI SỐ VÀ HỌC BẠ SỐ

Triển khai giáo dục năng lực số cho học sinh.

Tăng cường khai thác học liệu số phục vụ cho công tác dạy và học.

Thực hiện hồ sơ điện tử, dữ liệu ngành và học bạ số theo quy định.

Sử dụng hiệu quả các hệ thống quản lý giáo dục.

Tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Giáo dục học sinh sử dụng AI có trách nhiệm. Không sử dụng AI để thay thế hoàn toàn quá trình tư duy, học tập của học sinh.

Bồi dưỡng giáo viên về ứng dụng AI và công nghệ số.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN HỌC SINH

Thực hiện tư vấn tâm lý học đường; Học tập; Hướng nghiệp; Quan hệ bạn bè; Phòng chống bạo lực học đường; Phòng chống xâm hại; Sức khỏe vị thành niên; Sử dụng mạng xã hội an toàn.

Đặc biệt quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh có biểu hiện bất thường về tâm lý và học sinh có nguy cơ bỏ học.

VIII. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với cấp THCS.

Giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ Tổ quốc, chấp hành pháp luật và trách nhiệm công dân.

IX. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC THCS

Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Rà soát chính xác trẻ em trong độ tuổi. Huy động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường. Theo dõi học sinh có nguy cơ bỏ học. Phối hợp gia đình và địa phương vận động học sinh trở lại trường. Cập nhật đầy đủ dữ liệu phổ cập giáo dục theo quy định.

X. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG.

Thực hiện quản lý theo đúng quy định pháp luật. Bảo đảm Công khai; minh bạch; tiết kiệm; hiệu quả; đúng mục đích; không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

Thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định; không tự đặt ra các khoản thu trái quy định.

Quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định.

XI. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về dạy thêm, học thêm.

Không ép buộc học sinh học thêm. Không tổ chức dạy thêm trái quy định.

XII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học. Tập trung kiểm tra: Việc thực hiện chương trình; hồ sơ chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học; kiểm tra đánh giá; công tác chủ nhiệm; thực hiện quy chế chuyên môn; quản lý tài chính; quản lý tài sản; công tác an toàn trường học; thực hiện quy chế dân chủ; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện sai sót kịp thời hỗ trợ, tư vấn, cải tiến, điều chỉnh phù hợp.

XIII. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

Nhà trường thực hiện đồng bộ các giải pháp: Phòng chống bạo lực học đường; Phòng chống ma túy; Phòng chống xâm hại trẻ em; An toàn giao thông; Phòng cháy chữa cháy; Phòng chống tai nạn thương tích; Phòng chống đuối nước; An toàn điện; An toàn trên môi trường mạng; Phòng chống dịch bệnh. Xây dựng trường học an toàn - công bằng - thân thiện - trung thực.

XIV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

Thực hiện công khai, minh bạch trong: Tuyển sinh; Phân công nhiệm vụ; Thi đua, khen thưởng; Tài chính; Mua sắm; Sử dụng tài sản; Các khoản thu; Các hoạt động xã hội hóa. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm người đứng đầu.

XV. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Tiếp tục duy trì: Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3; Trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Rà soát từng tiêu chuẩn, tiêu chí; xác định những tiêu chí cần cải thiện.

Ưu tiên tham mưu với các cấp bổ sung: Phòng học; Phòng học bộ môn; Thiết bị dạy học; Sân chơi, bãi tập; Cơ sở vật chất phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

XVI. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

Thực hiện phối hợp thường xuyên giữa: Nhà trường - Gia đình - Xã hội.

Phối hợp với Đảng ủy, UBND phường B'Lao, Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an, Trạm Y tế, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Thực hiện đúng quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; bảo đảm sự phối hợp tự nguyện, đúng chức năng, công khai, minh bạch.

XVII. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản trị nhà trường.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về: Chất lượng giáo dục; An toàn trường học; Đội ngũ; Tài chính; Tài sản; Dạy thêm, học thêm; Công khai; Chuyển đổi số; Thực hiện quy chế dân chủ. Mọi nhiệm vụ phải xác định rõ: Người thực hiện - nội dung - thời gian - sản phẩm - kết quả.

XVIII. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Thực hiện tốt phong trào thi đua theo hướng dẫn của các cấp.

Thi đua phải thực chất; công bằng; công khai; minh bạch. Gắn với kết quả và sản phẩm công việc được giao.

Không chạy theo thành tích; không tạo áp lực không cần thiết cho giáo viên và học sinh.

Kịp thời biểu dương giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích, sáng kiến, tinh thần trách nhiệm và sự tiến bộ.

PHẦN VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, quản lý học sinh, đội ngũ, tài chính, tài sản, thực hiện dân chủ, công khai và chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn của nhà trường.

Chịu trách nhiệm toàn diện về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. Phân công nhiệm vụ cụ thể. Kiểm tra, giám sát tiến độ. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện. Điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết. Báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Theo dõi chuyên môn, các hoạt động hỗ trợ dạy và học. Kiểm tra việc thực hiện chương trình. Chỉ đạo tổ chuyên môn. Theo dõi kiểm tra, đánh giá. Tổng hợp kết quả và tham mưu điều chỉnh kế hoạch.

3. Các đoàn thể

Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với nhà trường thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.

4. Tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch tổ; triển khai kế hoạch môn học; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới; kiểm tra, đánh giá và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tổng phụ trách Đội

Xây dựng chương trình công tác Đội; tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng, phong trào thiếu nhi; phối hợp giáo viên chủ nhiệm quản lý học sinh.

6. Giáo viên

Thực hiện nghiêm túc chương trình. Xây dựng kế hoạch dạy học. Đánh giá học sinh đúng quy định. Quan tâm từng đối tượng học sinh. Phối hợp với cha

mẹ học sinh. Thực hiện chuyển đổi số. Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

7. Nhân viên

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

Nhà trường phối hợp với: Đảng ủy, UBND phường B'Lao; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các cơ quan chuyên môn; Công an; Trạm Y tế; Các tổ chức đoàn thể; Ban đại diện cha mẹ học sinh; Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong công tác giáo dục toàn diện HS..

Nội dung phối hợp tập trung vào: Bảo đảm an toàn trường học; Giáo dục đạo đức; Phòng chống tệ nạn; Hướng nghiệp; Chăm sóc sức khỏe; Hỗ trợ học sinh khó khăn; Xây dựng cơ sở vật chất; Các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho HS.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, RÀ SOÁT ĐIỀU CHỈNH

Kế hoạch được rà soát: Hằng tháng; Cuối học kỳ I; Cuối học kỳ II; Khi có văn bản chỉ đạo mới.

Khi có thay đổi về đội ngũ, học sinh hoặc điều kiện cơ sở vật chất.

Nếu có nội dung không phù hợp, Hiệu trưởng tổ chức điều chỉnh kịp thời, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền lợi học tập của học sinh.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân thực hiện báo cáo theo định kỳ và đột xuất.

Thực hiện báo cáo: Hằng tháng; Sơ kết học kỳ I; Tổng kết năm học; Báo cáo chuyên đề;

Báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Bảo đảm số liệu chính xác, trung thực, kịp thời.

PHỤ LỤC KÈM THEO

1. Quyết định phân công nhiệm vụ năm học 2026 - 2027

2. Quyết định ban hành kế hoạch dạy học cấp THCS năm học 2026 – 2027.

3. Kế hoạch dạy học các môn học lớp 6;7;8;9.

4. Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương lớp 6;7;8;9.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026–2027 của Trường THCS Lộc Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để xem xét, điều chỉnh, bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Đ.U, UBND Phường (b/c)
- Phòng VHXXH (b/c)
- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP (t/h)
- Ban ĐDCMHS (p/h)
- Đăng website.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hà

